

Bản án số: 43/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 31-12-2024  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Vi Vân

Bà Lê Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Trọng Kha - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận:** Bà Trần Thị Kim Trang - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 55/2024/TLST-HNGĐ ngày 04/11/2024 về việc: “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Thùy Dương, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 60 Lê Lợi, khu phố 1, phường Phước Hội, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

*Bị đơn:* Ông Lương Quốc Sở, sinh năm 1980

Quốc tịch: Việt Nam, Hộ chiếu số: B 4788744

Nơi cư trú: 2008 Flagstone Drive, Apt 711, Madison, AL 35758, USA

Địa chỉ liên hệ: 105 Grand Oaks Blvd, Madison, AL 35758, USA

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn bà Trương Thị Thùy Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt) và bị đơn ông Lương Quốc Sở (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 01/11/2019 cũng như bản tự khai, nguyên đơn bà Trương Thị Thùy Dương trình bày:*

Bà Trương Thị Thùy Dương và ông Lương Quốc Sở tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 08/4/2016 của Ủy ban nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên, vợ chồng chỉ chung sống với nhau thời gian ngắn thì ông Lương Quốc Sở trở về Hoa Kỳ sinh sống, bà Trương Thị Thùy Dương ở Việt Nam. Sau đó vợ chồng thỉnh thoảng có liên lạc

với nhau qua mạng xã hội nhưng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn nhau. Hiện nay, vợ chồng không còn liên lạc với nhau, ông Lương Quốc Sở không về Việt Nam từ đó đến nay. Bà Trương Thị Thùy Dương xác định tình cảm dành cho ông Lương Quốc Sở không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lương Quốc Sở.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà và ông Lương Quốc Sở không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của bà Trương Thị Thùy Dương.

*Tại bản tự khai đề ngày 22 tháng 10 năm 2024 đã được chứng nhận lãnh sự, bị đơn ông Lương Quốc Sở trình bày:*

Ông và bà Trương Thị Thùy Dương quen biết, tìm hiểu, yêu thương nhau và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 08/4/2016 của Ủy ban nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn, Ông và bà Trương Thị Thùy Dương chỉ sống cùng nhau tại Việt Nam vài tháng, sau đó Ông trở về Hoa Kỳ sinh sống và làm việc, còn bà Dương sống tại Việt Nam. Sau khi Ông qua Hoa Kỳ thì vợ chồng liên lạc với nhau qua mạng xã hội. Do khoảng cách về địa lý quá xa, tính cách và quan điểm sống không hợp nhau nên giữa Ông và bà Dương thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã nhau, mâu thuẫn càng ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung và quan điểm sống.

Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông xác định không thể tiếp tục mối quan hệ hôn nhân với bà Dương được nữa nên Ông cũng đồng ý ly hôn với bà Trương Thị Thùy Dương.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông thống nhất như ý kiến của bà Dương là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bản tự khai của ông Lương Quốc Sở đề ngày 22/10/2024 và được chứng nhận lãnh sự ngày 22/10/2024

Ngày 22/10/2024, ông Lương Quốc Sở có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho bà Trương Thị Thùy Dương thay mặt Ông nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận liên quan đến việc Tòa án giải quyết ly hôn giữa Ông và bà Dương. Đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt cũng như việc Ông ủy quyền cho bà Dương nhận các văn bản tố tụng đã được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 22/10/2024

Vụ án không tiến hành hòa giải được do bị đơn ông Lương Quốc Sở vắng mặt

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Trương Thị Thùy Dương và bị đơn ông Lương Quốc Sở vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử

ngợi án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án tiến hành tố tụng đúng quy định; người tham gia tố tụng nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 121, Điều 122, khoản 2 Điều 123, Khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Trương Thị Thùy Dương. Về con chung, tài sản chung và nợ chung, bà Trương Thị Thùy Dương không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn bà Trương Thị Thùy Dương hiện đang cư trú tại Việt Nam có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giải quyết việc ly hôn với bị đơn ông Lương Quốc Sở có quốc tịch Hoa Kỳ hiện đang cư trú ở Hoa Kỳ. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 3 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, vắng mặt nguyên đơn bà Trương Thị Thùy Dương và bị đơn ông Lương Quốc Sở, bà Dương và ông Sở đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Trương Thị Thùy Dương và bị đơn ông Lương Quốc Sở theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Bà Trương Thị Thùy Dương và ông Lương Quốc Sở tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 08/4/2016 của Ủy ban nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên, vợ chồng chỉ chung sống với nhau thời gian ngắn thì ông Sở trở về Hoa Kỳ sinh sống, bà Dương ở Việt Nam. Sau đó vợ chồng thỉnh thoảng có liên lạc với nhau qua mạng xã hội nhưng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn nhau. Hiện nay, vợ chồng không còn liên lạc với nhau, ông Sở không về Việt Nam từ đó cho đến nay. Bà Dương xác định tình cảm dành cho ông Sở không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Sở và ông Sở cũng có văn bản gửi đến Tòa án đồng ý ly hôn với bà Dương.

Như vậy, cả bà Dương và ông Sở đều đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được ly hôn. Việc đề nghị được ly hôn giữa ông bà là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Thùy Dương và ông Lương Quốc Sở đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử

không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Trương Thị Thùy Dương phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào :

Khoản 1 Điều 28; Điểm a, c Khoản 1 Điều 37; Khoản 2, Khoản 4 Điều 207; Điểm a, b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điểm c Khoản 1 và Khoản 3 Điều 474; Điểm b Khoản 5 Điều 477, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 121, Điều 122, khoản 2 Điều 123, Khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

**Tuyên xử:**

### **1. Về quan hệ hôn nhân:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thùy Dương. Bà Trương Thị Thùy Dương được ly hôn ông Lương Quốc Sở.

### **2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:**

Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Trương Thị Thùy Dương phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Dương đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000442 ngày 24/10/2024. Bà Trương Thị Thùy Dương đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- UBND thị xã La Gi;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

